

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA**

Số: **5474** /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày **24** tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp
đối với 25 người nộp thuế (là doanh nghiệp, tổ chức)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ quy định của Luật Quản lý thuế;

*Căn cứ Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội về
khoanh nợ tiền thuế, xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với người nộp
thuế không còn khả năng nộp ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Thông tư số 69/2020/TT-BTC ngày 15/7/2020 của Bộ Tài chính quy
định hồ sơ và trình tự, thủ tục xử lý nợ theo Nghị quyết số 94/2019/QH14 ngày
26/11/2019 của Quốc hội;*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa tại văn bản số
6532/CT-QLN ngày 18/12/2020.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp đối với 25 người nộp
thuế (là doanh nghiệp, tổ chức) còn nợ trước ngày 01/7/2020 với tổng số nợ tiền
phạt chậm nộp, tiền chậm nộp là 3.870.089.247 đồng (Ba tỷ, tám trăm bảy mươi
triệu, không trăm tám mươi chín nghìn, hai trăm bốn mươi bảy đồng).

(Danh sách người nộp thuế được xóa nợ
tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp kèm theo)

Lý do xóa nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp: Người nộp thuế bỏ địa chỉ
kinh doanh thuộc đối tượng được xóa nợ quy định tại khoản 4 Điều 4 Nghị quyết
số 94/2019/QH14.

Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa chịu trách nhiệm về tính chính xác
của số liệu và các thông tin của hồ sơ xóa nợ.

Điều 2. Căn cứ vào số tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ nêu
tại Điều 1 trên đây, Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa điều chỉnh số tiền phạt chậm nộp,
tiền chậm nộp của người nộp thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan, người nộp thuế có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *uht*

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCT Nguyễn Văn Thi;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Trang thông tin điện tử
Cục Thuế tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu: VT, KTTC. (thht)

CHỦ TỊCH



Đỗ Minh Tuấn

DANH SÁCH NGƯỜI NỘ THUẾ
ĐƯỢC XÓA NỢ TIỀN PHẠT CHẬM NỘP, TIỀN CHẬM NỘP
(Ban hành kèm theo Quyết định số: ~~5474~~ /QĐ-UBND ngày ~~24~~ tháng 12 năm 2020
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên (a)	Số giấy tờ cá nhân (b)	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
1	2	3	4	5	6	7	8	9=10+...+14	10	11	12	13	14
	Tổng cộng:	(c)						3.870.089.247	1.386.808.056	21.591	352.822.795	2.027.345.667	103.091.138
I	Doanh nghiệp, tổ chức	(c)						3.870.089.247	1.386.808.056	21.591	352.822.795	2.027.345.667	103.091.138
1	Công ty giống Thủy sản Thanh hoá	2800124135	03 Lê lai, phường Đông Sơn, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá					382.663				382.663	
2	Công Ty TNHH Toàn Kim	2800136878	SN 112 Nguyễn Trãi, Phường Ba Đình, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá					193.448.991	35.288.505		28.441.555	46.512.885	83.206.046
3	Công Ty TNHH Một Thành Viên Việt Thanh Phong	2801433834	Số 264 đường Trần Phú, Phường Ba Đình, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá	Nguyễn Thái Quang	171845027	01/01/1980	CA tỉnh Thanh Hóa	1.934.750		21.350			1.913.400
4	Công Ty TNHH Thương Mại Vận Tải Xuất Nhập Khẩu Ngọc Thảo.	2800742639	Nhà ông Lê Văn Thảo, tiểu khu 6, Phường Hải Hòa, Thị xã Nghi Sơn, Thanh Hoá					1.988.466.267	1.185.582.271		137.430.904	663.183.892	2.269.200
5	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Và Xây Dựng Nông Nghiệp Thanh Hóa	2800941401	Số 303E đường Bà triệu, Phường Hàm Rồng, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá					6.204.800	6.204.800				

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên (a)	Số giấy tờ cá nhân (b)	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
6	CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI GIANG KHÁNH	2802624038	Lô B1.8 Khu Đô thị Bắc Cầu Hạc, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá	Lê Minh Tú	34095004054	01/12/2017	Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân	168.300					168.300
7	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ MTM	2802492790	Số 17-06 KDT Ven Sông Hạc, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá					310.896				96	310.800
8	Công Ty Cổ Phần Xây Dựng Phú Hào	2800947121	Số nhà 06 - Nơ 2 - Khu Đông Bắc Ga, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá					617.606.143	13.969.249	241	80.436.893	521.659.860	1.539.900
9	Công Ty Cổ Phần Thương Mại Vật Tư Tổng Hợp Trường Giang	2800988590	Số 359 đường Bà Triệu, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá					230.645.904	21.177.421		3.793.059	204.415.724	1.259.700
10	CÔNG TY TNHH ITV AN THẢO	2802554856	SN 164 Lý Nhân Tông, Phường Đông Thọ, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá	Phạm Ngọc Bình	172992759	17/05/2005	CA tỉnh Thanh Hóa	780.300					780.300
11	CÔNG TY TNHH NGỌC SÁNG	2801157905	Nhà ông Phạm Ngọc Sáng, Xã Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá					587.552.529	70.185.088		96.720.258	418.641.983	2.005.200
12	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Xây Dựng Đức Khang	2801139656	Nhà ông Lê Xuân An, đội 2, Xã Quảng Thịnh, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá					225.550.816	48.112.122		6.000.118	168.479.934	2.958.642

STT	Tên người nộp thuế	Mã số thuế	Địa chỉ kinh doanh	Họ và tên (a)	Số giấy tờ cá nhân (b)	Ngày, tháng, năm cấp giấy tờ cá nhân	Cơ quan cấp giấy tờ cá nhân	Tổng số nợ tiền phạt chậm nộp, tiền chậm nộp được xóa nợ	Trong đó (Tiểu mục):				
									4272	4917	4918	4931	4944
13	Công Ty TNHH Đầu Tư Xây Dựng Phương Đông Nghi Sơn	2802206658	Thôn Nam Hải, Phường Hải Thượng, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Nghiêm Hồng Đông	171152338	08/12/2004	CA tỉnh Thanh Hóa	4.290.000	3.263.400				1.026.600
14	CÔNG TY TNHH TM AN LẠC	2802451000	Số 98, Phố Nghĩa Sơn 3, Phường Tào Xuyên, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá					2.267.246				1.811.946	455.300
15	CÔNG TY TNHH TM TRƯỜNG AN	2802451018	Thôn Đoan Hùng, Phường Hải Bình, Thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hoá					2.554.984				2.256.684	298.300
16	CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC LIỆU PHÚ XUÂN	2802506179	Nhà ông Phạm Văn Thành, thôn Đồng Luồng, Xã Xuân Phú, Huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hoá					310.208			8		310.200
17	CÔNG TY TNHH HQ VIỆT NAM	2802538406	Thôn Thị Tứ, Xã Dân Lực, Huyện Triệu Sơn, Thanh Hoá					1.839.550	1.072.750				766.800
18	CÔNG TY TNHH MTV TM VÀ DỊCH VỤ CÁT TƯỜNG	2802539777	Thôn 6, Xã Qúi Lộc, Huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hoá	Trịnh Đình Trường	171783476	06/06/2011	CA tỉnh Thanh Hóa	2.096.500	1.785.700				310.800
19	CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN THƯƠNG MẠI NGÀ ANH	2802542226	Số nhà 441B Đường Lê Lai, Phường Quảng Hưng, Thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hoá					849.550	82.750				766.800
20	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI 9999	2802544022	Thôn Tân Chính, Xã Đông Nam, Huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hoá	Lê Trọng Tuấn	171872536	07/11/2014	CA tỉnh Thanh Hóa	505.800					505.800

